

Số: **70** /KH-UBND

Cam Lộ, ngày **14** tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, giai đoạn 2020-2025

Thực hiện Kế hoạch số 4355/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, giai đoạn 2020-2025, UBND huyện xây dựng Kế hoạch phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện, giai đoạn 2020-2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Phần đầu trên 98% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

2. Phần đầu 100% cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, cộng tác viên, tình nguyện viên được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em; dịch vụ bảo vệ trẻ em, đặc biệt là dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường hợp khẩn cấp được củng cố và phát triển ở tất cả các cơ quan, địa phương.

3. Phần đầu 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm về phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em đến toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong cơ sở giáo dục và người học; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời khi phát hiện trẻ em bị bạo lực học đường, bị xâm hại tình dục.

4. 100% Trạm y tế được tăng cường năng lực y tế cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

5. Phần đầu 100% cán bộ công an huyện, xã làm công tác điều tra các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được nâng cao năng lực thực hiện hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:

1. Hoạt động truyền thông:

1.1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho chính quyền, các ban ngành, đoàn thể địa phương; cha mẹ, người nuôi dưỡng và trẻ em.

1.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.3. Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn.

1.4. Nội dung hoạt động:

- Thông qua các hoạt động truyền thông lồng ghép, hội nghị, sinh hoạt chuyên đề..., hướng dẫn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em về kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em để thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi, quan niệm trong việc bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và vận động xã hội về phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, tạo lập môi trường sống an toàn cho trẻ em thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực.

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền trực quan như: phát tờ rơi, tranh gấp, sổ tay, pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu...); các hoạt động văn hóa, văn nghệ với hình thức, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

2. Phòng ngừa bạo lực học đường; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục:

1.1. Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn và các trường học.

1.3. Nội dung hoạt động:

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng ngừa đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em; kết nối thông qua tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

- Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học.

- Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường học về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

- Hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực học đường, xâm hại tình dục trong các trường học.

2. Cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em:

2.1. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.2. Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan; UBND xã, thị trấn.

2.3. Nội dung hoạt động:

- Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực, cải thiện chất lượng và khả năng tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực học đường, xâm hại tình dục.

- Tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa các xã, thị trấn.

3. Tiếp nhận khám, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục:

3.1. Cơ quan chủ trì: Phòng Y tế và Trung tâm Y tế.

3.2. Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn.

3.3. Nội dung hoạt động:

- Tổ chức lồng ghép các hoạt động phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em vào các hoạt động khám, chữa bệnh cho trẻ em và hoạt động tư vấn, hỗ trợ

tâm lý trong bệnh viện.

- Xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực của nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

- Cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, chất lượng cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

4. Tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em:

4.1. Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

4.2. Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn.

4.3. Nội dung hoạt động:

- Xây dựng quy định và tiêu chuẩn về hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em.

- Thí điểm kết nối các biện pháp điều tra thân thiện với dịch vụ cung cấp y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em là người bị hại, người làm chứng của bạo lực, xâm hại tình dục.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ công an làm công tác điều tra thân thiện với trẻ em.

- Xây dựng và phát triển mô hình Phòng điều tra thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên theo kế hoạch của tỉnh.

5. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành:

Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành mạng lưới về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa các cơ quan, tổ chức liên quan, có sự tham gia của nhân viên Bưu điện và các đoàn viên, hội viên Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội đồng Đội, Hội Chữ thập đỏ, Hội NKT-NNDC & BTXH, các tổ chức xã hội liên quan khác.

5.1. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

5.2. Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, các tổ chức xã hội có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

5.3. Nội dung hoạt động:

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội đồng Đội, Hội Chữ thập đỏ, Hội NKT-NNDC & BTXH huyện, nhân viên Bưu điện và các tổ chức tham gia vào mạng lưới bảo vệ trẻ em, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Xây dựng quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức liên quan; các tổ chức phi chính phủ (nếu có).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, đẩy mạnh công tác hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là nạn nhân bạo lực, xâm hại tình dục.

2. Tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương, chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

3. Phát triển dịch vụ bảo vệ trẻ em trên các lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục và tư pháp; chú trọng cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại gia đình, cơ sở giáo dục và y tế.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em các cấp; ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); duy trì, thực hiện hiệu quả cơ chế thông tin, báo cáo về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em.

6. Tăng cường đầu tư nguồn lực thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

2. Kinh phí thực hiện lồng ghép với một số chương trình, dự án liên quan (nếu có); Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng GD&ĐT, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Công an huyện có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch này theo thẩm quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Phòng TC -KH trên cơ sở dự toán do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội lập; căn cứ khả năng ngân sách địa phương, tổng hợp kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm, trình UBND huyện phê duyệt.

3. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện đồng thời phát huy vai trò giám sát trong triển khai thực hiện kế hoạch.


4. UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm phù hợp với tình hình địa phương.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để triển khai kế hoạch hiệu quả.
- Báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng LĐ-TB&XH) 6 tháng (trước ngày 15/6) và năm (trước ngày 15/12) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở LĐ-TB&XH theo quy định. /

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Trần Anh Tuấn